**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ I**

**MÔN: NGỮ VĂN 10 – KẾT NỐI TRI THỨC**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **CẤP ĐỘ**  **Tên chủ đề** | **NHẬN BIẾT** | | **THÔNG HIỂU** | | **VẬN DỤNG** | | **VẬN DỤNG CAO** | |
| **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** |
| **Đọc hiểu**  **Số câu: 3**  **Số điểm: 4.0**  **Tỉ lệ: 40%** |  | Xác định phương thức biểu đạt |  | Chỉ ra tình cảm của người cha và công việc của người ông |  | Trình bày suy nghĩ về tinh thần trách nhiệm trong cuộc sống |  |  |
|  | Số câu: 1  Số điểm: 1.0  Tỉ lệ: 10% |  | Số câu: 1  Số điểm: 1.0  Tỉ lệ: 10% |  | Số câu: 1  Số điểm: 2.0  Tỉ lệ: 20% |  |  |
| **Tiếng Việt**  **Số câu: 1**  **Số điểm: 1.0**  **Tỉ lệ: 10%** |  |  |  | Giải thích ý nghĩa phần được đánh dấu |  |  |  |  |
|  |  |  | Số câu: 1  Số điểm: 1.0  Tỉ lệ: 10% |  |  |  |  |
| **Tập làm văn**  **Số câu: 1**  **Số điểm: 5.0**  **Tỉ lệ: 50%** |  |  |  |  |  |  |  | Viết báo cáo nghiên cứu về vấn đề văn hóa, đời sống của người Ê-đê |
|  |  |  |  |  |  |  | Số câu: 1  Số điểm: 5.0  Tỉ lệ: 50% |
| **Tổng số câu: 11**  **Tổng số điểm: 10**  **Tỉ lệ: 100%** | **4.5**  **3.5**  **35%** | | **3.5**  **3.5**  **35%** | | **2.5**  **2.5**  **25%** | | **0.5**  **0.5**  **5%** | |

**ĐỀ THI HỌC KÌ 1**

**MÔN: NGỮ VĂN 10 – KẾT NỐI TRI THỨC**

**Phần 1: Đọc hiểu (5 điểm)**

Đọc đoạn văn sau và trả lời câu hỏi:

“Suốt bao nhiêu năm, cha đã làm người đưa thư trong cái thị trấn này. Cha đã đạp xe dọc theo theo những đại lộ hay những phố nhỏ chật hẹp, gõ cửa và đem đến tin tức của một họ hàng, đem những lời chào nồng nhiệt từ một nơi xa xôi nào đó [...]. Chiếc phong bì nào cũng đều chưa đựng những tin tức được mong chờ từ lâu. Con muốn cha biết được rằng con vô cùng kính yêu cha cũng như khâm phục biết bao nhiêu cái công việc cha đã làm cho hàng vạn con người […]. Khi con nghĩ về hàng ngàn cây số cha đã đạp xe qua, đem theo một túi nặng đầy thư, ngày này qua ngày khác, năm này qua năm khác, dù trời nắng hay mưa, lòng con tràn ngập niềm tự hào khi tưởng tượng ra niềm vui mà cha đem lại cho những ai đợi chờ tin tức từ những người yêu dấu. Cha đã gắn kết những trái tim lại với nhau như một nhịp cầu vồng.”

*(Trích Cha thân yêu nhất của con, theo Những bức thư đoạt giải UPU)*

**Câu 1 (1 điểm):** Xác định phương thức biểu đạt chính và phương thức biểu đạt kết hợp trong văn bản.

**Câu 2 (1 điểm):** Phần được đánh dấu ngoặc vuông [...] được sử dụng trong đoạn văn có ý nghĩa gì?

**Câu 3 (1 điểm):** Người con đã bộc lộ tình cảm, thái độ như thế nào đối với người cha và công việc đưa thư của ông?

**Câu 4 (2 điểm):** Từ văn bản trên, anh/ chị hãy trình bày suy nghĩ của mình về tinh thần trách nhiệm trong cuộc sống hôm nay.

**Phần 2: Tạo lập văn bản (5 điểm)**

Anh/chị hãy viết một bản báo cáo nghiên cứu về vấn đề: *“Văn hóa, đời sống của người Ê-đê từ sử thi Đăm Săn đến đời thực”.*

**HƯỚNG DẪN CHẤM KIỂM TRA HỌC KÌ I**

**Năm học 2022 - 2023**

**MÔN: NGỮ VĂN 10 (KẾT NỐI TRI THỨC)**

**Phần 1: Đọc hiểu (5 điểm)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Đáp án** | **Điểm** |
| **Câu 1** | - Phương thức biểu đạt chính: biểu cảm.  - Phương thức biểu đạt kết hợp: tự sự. | 0,5 điểm  0,5 điểm |
| **Câu 2** | - Phần đánh dấu ngoặc vuông [...] là phần trong lời trích dẫn nhưng được lược bỏ do nội dung ít quan trọng hơn hoặc không cần thiết trong đoạn đó. | 1 điểm |
| **Câu 3** | - Tình cảm, thái độ của người con đối với người cha : kính yêu “con vô cùng kính yêu cha…”; với công việc đưa thư của ông: khâm phục, tự hào…“khâm phục biết bao nhiêu cái ông việc cha đã làm cho hàng vạn con người, lòng con tràn ngập niềm tự hào ..” kính trọng, tự hào. | 1 điểm |
| **Câu 4** | - HS nêu được những suy nghĩ của mình về tinh thần trách nhiệm sau khi đọc xong đoạn văn.  - Có thể trình bày theo định hướng sau:  + Hiểu và chỉ ra những biểu hiện của người có tinh thần trách nhiệm (Tinh thần trách nhiệm là ý thức và nỗ lực hoàn thành tốt chức trách và phận sự của mình với gia đình và xã hội)  + Khẳng định tầm quan trọng của tinh thần trách nhiệm trong cuộc sống: là tiêu chí để đánh giá con người, quyết định đến sự thành – bại của cá nhân và sự phát triển bền vững của xã hội; có thể chỉ ra những hậu quả nghiêm trọng của cuộc sống do một số người làm việc vô trách nhiệm gây ra.  + Rút ra bài học nhận thức và hành động: nêu cao tinh thần trách nhiệm trong mọi hoàn cảnh, ở mọi nghành nghề, mọi cương vị. | 2 điểm |

**Phần 2: Tạo lập văn bản (5 điểm)**

|  |  |
| --- | --- |
| **Đáp án** | **Điểm** |
| ***a. Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận***  Câu trúc bài cần nêu được đặt vấn đề, giải quyết vấn đề và kết luận | 0,5 điểm |
| ***b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận***   Văn hóa, đời sống của người Ê-đê từ sử thi Đăm Săn đến đời thực.  Hướng dẫn chấm:  - Học sinh xác định đúng vấn đề cần nghị luận: 0,5 điểm.  - Học sinh xác định chưa đúng vấn đề cần nghị luận: 0,0 điểm. | 0,5 điểm |
| ***c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm***  Học sinh có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng. Dưới đây là một vài gợi ý cần hướng tới:  - Đặt vấn đề.  - Giải quyết vấn đề:  + Đặc điểm đời sống của người Ê-đê (nơi ở, ẩm thực, trang phục, phương tiện vận chuyển)  + Đặc điểm văn hóa của người Ê-đê (trang phục, nhà ở, chế độ gia đình, tôn giáo, các lễ hội, hoạt động văn hóa)  - Kết luận vấn đề.  Hướng dẫn chấm:  - Phân tích đầy đủ, sâu sắc, dẫn chứng phù hợp, thuyết phục: 3 điểm.  - Phân tích chưa đầy đủ hoặc chưa sâu: 1,5 điểm – 2,75 điểm.  - Phân tích chung chung, sơ sài: 0,5 điểm – 1,0 điểm. | 3,0 điểm |
| **d. Chính tả, ngữ pháp**  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt.  Hướng dẫn chấm: Không cho điểm nếu bài làm có quá nhiều lỗi chính tả, ngữ pháp. | 0,5 điểm |
| ***e. Sáng tạo***  - Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ. | 0,5 điểm |